|  |  |
| --- | --- |
|  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  *Độc lập – Tự do - Hạnh phúc*  ------------------------------------------ |

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ ĐỀ TÀI TỐT NGHIỆP**

**HỘI ĐỒNG: 1**

Tên đề tài: NGUYÊN CỨU GIẢI THUẬT DI CHUYỂN CHO MOBILE ROBOT

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  |  | |
| Họ và tên sinh viên: Nguyễn Hoàng Danh MSSV: 18146090 Hội đồng: 1  Họ và tên sinh viên: Nguyễn Tấn Duy MSSV: 18146092 Hội đồng: 1  Họ và tên sinh viên: Đỗ Đình Long MSSV: 18146157 Hội đồng: 1 |  |  | |
| GV hướng dẫn: Ths. Trần Thanh Lam |  | |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tiêu chí** | **Đánh giá mức độ đạt được** | | | | **Điểm** | | **Ghi chú** |
| *Minh chứng* | *Mức 1* | *Mức 2* | *Mức 3* | *Tối đa* | *Chấm* |
| 1 | **Vấn đề nghiên cứu** | *Sự rõ ràng của mục tiêu, vấn đề cần giải quyết* | ***1*** | **2** | **3** | **10** |  |  |
| *Lý giải về sự cần thiết giải quyết vấn đề* | ***2*** | **3** | **4** |
| *Tiêu chí cho giải pháp đề xuất* | ***2*** | **3** | **3** |
| 2 | **Tính mới vấn đề nghiên cứu** | *Mục tiêu/Vấn đề nghiên cứu* | ***5*** | **6** | **7** | **20** |  |  |
| 3 | **Tính mới phương pháp nghiên cứu** | *Kế hoạch, phương pháp nghiên cứu/Thiết kế mô hình* | ***5*** | **6** | **7** |
| 4 | **Tính sáng tạo của việc tiến hành nghiên cứu** | *Phương pháp thu thập, xử lý dữ liệu/Quy trình chế tạo, thử nghiệm mẫu theo thiết kế* | ***4*** | **5** | **6** |
| 5 | **Kế hoạch và phương pháp nghiên cứu** | *Sự rõ ràng về cơ sở khoa học của phương pháp nghiên cứu/Sự tìm tòi các giải pháp giải quyết vấn đề* | ***4*** | **6** | **8** | **15** |  |  |
| *Cơ sở khoa học của mô hình thực hiện giải pháp* | ***5*** | **6** | **7** |
| 6 | **Tiến hành nghiên cứu/thực hiện: Thu thập, phân tích và giải thích dữ liệu, Chế tạo và Thử nghiệm** | *Tính hệ thống, sự tin cậy (khả năng lặp lai của dữ liệu thu được/Sự phù hợp của mẫu chế tạo được với mô hình thiết kế* | ***5*** | **6** | **7** | **20** |  |  |
| *Sự phù hợp của phương pháp toán học, thống kê trong xử lý dữ liệu/Sự đáp ứng của mẫu chế tạo được ban đầu* | ***5*** | **6** | **7** |
| *Sự đầy đủ của dữ liệu để có thể kết luận khách quan/Mức độ hoàn chỉnh, hoàn thiện mẫu sau chế tạo về công nghệ* | ***4*** | **5** | **6** |
| 7 | **Báo cáo** | *Mức độ logic của bố trí dữ liệu, hình ảnh, đồ thị* | ***2*** | **3** | **4** | **10** |  |  |
| *Mức độ rõ ràng của chú thích dữ liệu, hình ảnh, đồ thị, bản vẽ* | ***1*** | **2** | **3** |
| *Sự phù hợp với format đưa ra, mô hình/máy thiết kế* | ***2*** | **3** | **3** |
| 8 | **Trả lời câu hỏi** | *Mức độ rõ ràng, xúc tích, sâu sắc, thể hiện sự hiệu biết cơ sở khoa học của đề tài* | ***4*** | **6** | **8** | **25** |  |  |
| *Mức độ độc lập của từng sinh viên trong nghiên cứu đề tài* | ***6*** | **8** | **10** |
| *Hiểu biết về những hạn chế của kết quả nghiên cứu* | ***5*** | **6** | **7** |
| 9 | **Điểm thưởng:**  ĐATN có các tiêu chí sau sẽ được công thêm tối đa 20 điểm: | | | | | **20** |  |  |
| *- Thuyết minh ĐATN viết bằng tiếng Anh* | | | | 5 |
| *- ĐATN báo cáo bằng tiếng Anh* | | | | 5 |
| *- Kết quả ĐATN viết được 1 bài báo khoa học (Hội nghị, tạp chí chuyên ngành,…)* | | | | 5 |
| *- ĐATN được chuyển giao cho công ty (có giấy xác nhận của công ty)* | | | | 5 |
| **Tổng điểm**  (\*) Nếu > 100 sẽ qui đổi thành 100 điểm | | | | | | **100** |  | |

Tp. HCM, ngày tháng năm 2022

Người chấm

(Ký và ghi rõ họ và tên)